Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2018.11.20 17:01:43 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2816/GP-UBND	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 11 năm 2018*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty Cổ phần Hải Trung HD ngày 19/10/2018 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 830/TTr-STNMT ngày 05/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Hải Trung HD, địa chỉ trụ sở chính: Thôn La Tiến, xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0801177778 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp, chứng nhận lần đầu ngày 16/3/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 08/6/2016)* được khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Hệ thống cấp nước sạch liên xã Nguyên Hòa, Tam Đa, Tiên Tiến, Nhật Quang, Minh Tiến, Tống Phan, huyện Phù Cừ.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước cho sinh hoạt của người dân trong khu vực là: 9.860 m^3/ngày đêm; cấp nước cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là 140 m^3/ngày đêm.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Sông Luộc.

4. Vị trí công trình khai thác sử dụng nước:

+ Điểm thu nước có tọa độ (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105o30', múi chiếu 3o): X(m): 2287101; Y(m): 577671 tại xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ.

+ Trạm xử lý nước sạch thuộc xã Nguyên Hòa, huyện Phù Cừ.

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước mặt kèm theo)

5. Chế độ khai thác: Số giờ khai thác trong ngày: Số ngày khai thác trong năm: 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Lượng nước khai thác sử dụng lớn nhất là 10.000 m3/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nước được bơm từ sông Luộc qua trạm bơm nước thô, dẫn qua cụm xử lý nước, sau đó được đưa vào bể chứa nước sạch và cấp cho nơi tiêu thụ.

8. Thời hạn của giấy phép là 05(năm) năm kể từ ngày được cấp phép

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Hải Trung HD:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản;

2. Lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước và lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng;

3. Bảo vệ nguồn nước tại khu vực lấy nước trên sông Luộc và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường;

4. Cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu khoa học được Nhà nước cho phép;

5. Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước;

6. Bảo đảm xử lý nước mặt đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định trước khi cấp cho sinh hoạt; thu gom, xử lý chất thải phát sinh từ việc xử lý nước và bảo vệ vệ sinh khu vực nhà máy nước theo quy định của pháp luật;

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan quản lý khác về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

8. Hàng năm (trước 15 tháng 12) báo cáo UBND tỉnh qua Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nguồn nước tại Nhà máy.

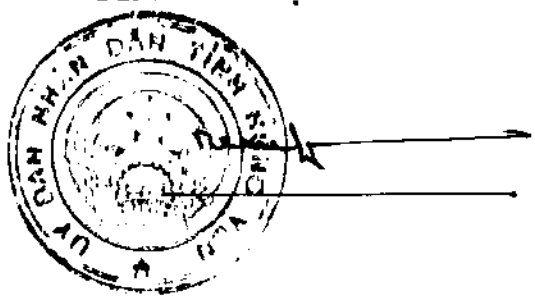
9. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty Cổ phần Hải Trung HD được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Hải Trung HD còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công ty Cổ phần Hải Trung HD;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Quang